



TP.HCM, ngày 07 tháng 06 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN IN SỐ 7 NHIỆM KỲ IV (2019-2024)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần in số 7;
- Đại hội đồng cổ đông thường niên Nhiệm kỳ IV Công ty cổ phần In số 7 đã được tiến hành vào lúc 09 giờ 00 ngày 07 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường Công ty cổ phần In số 7, với tổng số cổ đông và người được ủy quyền tham dự là 32 người, sở hữu và đại diện sở hữu 2.596.500 cổ phần, chiếm tỉ lệ 86.6% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết của Công ty cổ phần In số 7.
- Sau khi nghe các báo cáo, thảo luận và biểu quyết, Đại hội nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung sau :

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và 6 tháng đầu năm 2019 với các nội dung cơ bản sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2018	NĂM 2018 (1)	KH 2019 (2)	6 TH ĐẦU NĂM 2019 (3)	Tỉ lệ (3)/(2)
Doanh thu	Tr.đồng	261,000	296,355	298,560	146,500	49
Lợi nhuận	Tr.đồng	27,000	27,095	27,500	13,500	49,1
Thu nhập BQ	Tr.đồng	17,000	17	17.5	16	91,4
Cổ tức	%	24	24	25	10	40

Tỉ lệ biểu quyết tán thành: 100 %, không có biểu quyết không tán thành hoặc ý kiến khác.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Nhiệm kỳ III (2014-2019) và dự kiến phương hướng chung năm 2019, Nhiệm kỳ IV (2019-2024) với một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Nhiệm kỳ III (2014-2019)

CHỈ TIÊU	ĐVT	2014 (1)	2015 (2)	2016 (3)	2017 (4)	2018 (5)	KH 2019 (6)	Tỉ lệ (6)/(1)
Doanh thu	Tr. Đồng	164,720	195,407	231,929	247,341	296,355	298,560	181%
Lợi nhuận	Tr. Đồng	13,975	15,125	16,858	26,000	27,095	27,500	197%
Thu nhập BQ	Tr. Đồng	9.4	11.7	12.9	14.8	17	17.5	186%
Cổ tức	%	22	19	20	23	24	25	114%
Tiền cổ tức	Tr. Đồng	4,400	5,700	6,000	6,900	7,200	7,500	170%
Tổng vốn đầu tư (mua TSCĐ)	Tr. Đồng	521	5,163	32,301	4,667	44,343		
Tổng cộng tài sản	Tr. Đồng	113,851	118,451	146,106	149,323	182,087		
Vốn chủ SH	Tr. Đồng	51,940	61,137	66,678	76,488	87,818		

2. Kết quả hoạt động liên doanh 2014-2019:

CHỈ TIÊU	Đvt	2014	2015	2016	2017	2018
Doanh thu	Tr. Đồng	18,717	28,720	30,876	40,829	63,586

Lợi nhuận	Tr. Đồng	349	2,019	2,489	3,398	5,035
-----------	----------	-----	-------	-------	-------	-------

3. Dự kiến phương hướng chung năm 2019, Nhiệm kỳ IV (2019-2024)

	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Tổng cộng
In 7	Doanh thu	313,488	329,162	345,621	362,902	381,047	1,732,219
	Lợi nhuận	29,781	31,270	32,834	34,476	36,199	164,561
Nhà máy mới	Doanh thu	-	93,365	98,033	102,935	108,082	402,415
	Lợi nhuận	-	2,447	4,054	7,068	10,178	23,747

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %, không có biểu quyết không tán thành hoặc ý kiến khác.

Điều 2: Báo cáo của HĐQT về Đánh giá kết quả các mặt hoạt động của Công ty năm 2018, nhiệm kỳ III và Phương hướng chung năm 2019, nhiệm kỳ IV (2019-2024)

Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018, các đánh giá hoạt động của HĐQT, hoạt động chung của công ty và hoạt động của Ban điều hành công ty nhiệm kỳ III (2014-2019) và đồng ý uỷ nhiệm HĐQT nhiệm kỳ mới, Ban điều hành công ty tổ chức thực hiện các chỉ tiêu SXKD đề ra trong phương hướng nhiệm vụ năm 2019 và nhiệm kỳ IV (2019-2024) với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Mục tiêu chính năm 2019 : Cụ thể

- a) Doanh thu : **298.56 tỷ**
- b) Lợi nhuận : 27.5 tỷ
- c) Thu nhập : 17.5 triệu/người/tháng
- d) Cổ tức : 25%

2. Mục tiêu nhiệm kỳ:

Đơn vị tính: triệu đồng

	2020	2021	2022	2023	2024	Cộng
Doanh thu	313,488	422,527	443,654	465,837	489,129	2,134,634
Lợi nhuận	29,781	33,717	36,888	41,544	46,377	188,308

Trong năm 2019 và nhiệm kỳ 2019-2024 tiếp tục đầu tư Dự án nhà máy mới, các thiết bị chuyên dụng hỗ trợ, phát triển tập trung cho nhu cầu của SX, Kinh Doanh; Xử lý các thông tin liên quan, đầu tư theo hướng giảm chi phí, tăng năng suất, tăng hiệu quả và nâng chất lượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %, không có biểu quyết không tán thành hoặc ý kiến khác.

Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và nhiệm kỳ III (2014-2019)

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và nhiệm kỳ III (2014-2019).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %, không có biểu quyết không tán thành hoặc ý kiến khác.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Đất Việt.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %, không có biểu quyết không tán thành hoặc ý kiến khác.

Điều 5: Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán năm 2019

Đại hội thống nhất chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty cổ phần In số 7 lựa chọn đơn vị tư vấn kiểm toán cho năm tài chính 2019.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %, không có biểu quyết không tán thành hoặc ý kiến khác.

Điều 6: Thông qua Phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Lợi nhuận sau thuế : 21.718.464.191 đồng

Trong đó:

- Trích quỹ đầu tư phát triển : 9.913.536.091 đồng
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi : 10% lợi nhuận sau thuế (2.128.175.220 đồng)

- Cổ tức bằng tiền mặt : 50% lợi nhuận sau thuế (7.200.000.000 đồng)
- Chi phí quản trị : 296.730.000 đồng

• **Phần còn lại : 5.946.350.969. Gồm:**

- Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối : 2.180.022.880 đồng
- Lợi nhuận sau kiểm toán nhà nước năm tài chính 2017 phát sinh: 2.365.492.877 đồng
- Cổ tức chưa chia hết năm tài chính 2017 : 1.400.835.212 đồng

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2018 với các chỉ tiêu cụ thể trên và chấp thuận chuyển phần lợi nhuận còn lại **5.946.350.969** đồng vào Quỹ đầu tư phát triển của công ty để tiếp tục tái đầu tư phát triển công ty.

Tỉ lệ biểu quyết tán thành: 100 %, không có biểu quyết không tán thành hoặc ý kiến khác.

Điều 7: Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

ĐHĐCĐ thống nhất chấp thuận kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 với các chỉ tiêu cụ thể:

- Trích quỹ đầu tư phát triển : 40% lợi nhuận sau thuế
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi : 10% lợi nhuận sau thuế
- Tỷ lệ chia cổ tức : 25% mệnh giá cổ phần
- Thù lao HĐQT, BKS : Không quá 1,5% quỹ lương thực trả
- Khen thưởng Ban điều hành : Không quá 1,5% lợi nhuận sau thuế
- Khen thưởng HĐQT, BKS : Không quá 1,5% lợi nhuận sau thuế

Tỉ lệ biểu quyết tán thành: 100 %, không có biểu quyết không tán thành hoặc ý kiến khác.

Điều 8: Thông qua việc chia cổ tức năm 2018:

ĐHĐCĐ đồng ý thông qua tờ trình của ban kiểm soát công ty cổ phần In số 7 về mức chia cổ tức năm 2018 là 24% mệnh giá.

Tỉ lệ biểu quyết tán thành: 100 %, không có biểu quyết không tán thành hoặc ý kiến khác.

Điều 9: Thông qua quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Nhiệm kỳ IV (2019-2024)

Tỉ lệ biểu quyết tán thành: 100 %, không có biểu quyết không tán thành hoặc ý kiến khác.

Điều 10: Thông qua kết quả Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Nhiệm kỳ IV như sau:

1. Thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ IV gồm 5 thành viên:

- | | |
|--------------------------|---------------------------|
| 1) Ông Nguyễn Văn Chí | Tỉ lệ phiếu bầu: 89.15 % |
| 2) Ông Lê Thị Bích Hằng | Tỉ lệ phiếu bầu: 98.85 % |
| 3) Ông Nguyễn Văn Hoạch | Tỉ lệ phiếu bầu: 108.21% |
| 4) Ông Lê Văn Khanh | Tỉ lệ phiếu bầu: 94.10 % |
| 5) Ông Nguyễn Minh Trung | Tỉ lệ phiếu bầu: 109.48 % |

2. Thông qua kết quả bầu Ban kiểm soát Nhiệm kỳ IV gồm 3 thành viên:

- | | |
|-------------------------------|---------------------------|
| 1) Bà Võ Thị Thùy Chinh | Tỉ lệ phiếu bầu: 86.04 % |
| 2) Bà Huỳnh Thanh Tường Khanh | Tỉ lệ phiếu bầu: 118.92 % |
| 3) Ông Trần Văn Tấn | Tỉ lệ phiếu bầu: 94.10 % |

3. Thông qua kết quả bầu chọn của HĐQT và Ban kiểm soát

- Chủ tịch hội đồng quản trị : Bà Lê Thị Bích Hằng
- Trưởng ban kiểm soát : Bà Huỳnh Thanh Tường Khanh
- Giám đốc điều hành : Ông Nguyễn Minh Trung

Điều 11: Trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện Nghị quyết:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành chịu trách nhiệm phổ biến, triển khai, chỉ đạo, kiểm soát việc thực hiện nghị quyết này theo đúng pháp luật và điều lệ của công ty.

Tỉ lệ biểu quyết tán thành: 100 %, không có biểu quyết không tán thành hoặc ý kiến khác.

Thư ký Đại hội



T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tọa đoàn

TRẦN VĂN TẤN